TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 85/2020/QĐST-VHNGĐ	*Sóc Trăng, ngày 08 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 83/2020/TLST-VHNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Ông Huỳnh Thanh L**, sinh năm 1970

Địa chỉ: đường P, Khóm N, Phường M, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng

- **Bà Giang Thị Kiều O**, sinh năm 1977

Địa chỉ: đường Q, Khóm D, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Huỳnh Thanh L và bà Giang Thị Kiều O trình bày ông bà tổ chức đám cưới và ông bà đăng ký kết hôn tại UBND phường 7, thành phố Sóc Trăng cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 10/4/2014. Sau khi kết hôn, Thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng thời gian gần đây ông bà thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu do bất đồng trong cuộc sống, tính tình không còn phù hợp, cả hai không còn yêu thương, quý trọng nhau để cùng nhau xây dựng gia đình hạnh phúc nên ông bà đã ly thân từ tháng 6/2020 cho đến nay. Nay ông bà nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của ông bà. Xét thấy, thực trạng mâu thuẫn giữa ông Huỳnh Thanh L và bà Giang Thị Kiều O đã đến mức trầm trọng, vợ chồng ông bà không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, công nhận sự thuận tình ly hôn của ông Huỳnh Thanh L và bà Giang Thị Kiều O.

[2]. Về con chung: Ông Huỳnh Thanh L và bà Giang Thị Kiều O trình bày vợ chồng có 01 con chung tên Huỳnh Giang Nhật M, sinh ngày 21/10/2014

(nam). Hiện nay cháu M đang sống chung với bà O.

Sau khi ly hôn, ông L và bà O thỏa thuận cháu Huỳnh Giang Nhật M do bà Giang Thị Kiều O trực tiếp nuôi dưỡng đến 18 tuổi và ông Huỳnh Thanh L không cấp dưỡng nuôi con.

[3]. Về tài sản chung: Ông Huỳnh Thanh L và bà Giang Thị Kiều O trình bày không có tài sản chung, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.

[4]. Về nợ chung: Ông Huỳnh Thanh L và bà Giang Thị Kiều O trình bày không có nợ chung, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.

[5]. Về lệ phí Tòa án: Ông Huỳnh Thanh L và bà Giang Thị Kiều O mỗi người đồng ý chịu số tiền lệ phí 150.000 đồng. Xét thấy, việc thỏa thuận của ông L và bà O bà phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên có cơ sở chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Huỳnh Thanh L và bà Giang Thị Kiều O thuận tình ly hôn;

- Về con chung: Sau khi ly hôn, ông Huỳnh Thanh L và bà Giang Thị Kiều O thỏa thuận như sau:

Giao cháu Huỳnh Giang Nhật M, sinh ngày 21/10/2014 (nam) do bà Giang Thị Kiều O trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu M đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: ông Huỳnh Thanh L và bà Giang Thị Kiều O thống nhất ông Huỳnh Thanh L không cấp dưỡng nuôi cháu Huỳnh Giang Nhật M, sinh ngày 21/10/2014.

Ông Huỳnh Thanh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Huỳnh Giang Nhật M, sinh ngày 21/10/2014 (nam) mà không ai được cản trở theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Ông Huỳnh Thanh L và bà Giang Thị Kiều O trình bày không tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Huỳnh Thanh L và bà Giang Thị Kiều O trình bày không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Ông Huỳnh Thanh L và bà Giang Thị Kiều O

mỗi người đồng ý chịu là 150.000 đồng. Nhưng được trừ tiền tạm ứng lệ phí do ông Huỳnh Thanh L và bà Giang Thị Kiều O đã nộp theo biên lai thu số 0004504 và 0004503 cùng ngày 22/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Ông Huỳnh Thanh L và bà Giang Thị Kiều O đã nộp xong lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- VKSND TPST;
- Chi cục THADS TPST;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lê Trúc Phương